

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh **Lê Văn T**, sinh năm: 1991; địa chỉ: Đội 4, thôn VT, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị.

**Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố H, Phường 1, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Lê Văn T** và chị **Nguyễn Thị X**.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về hôn nhân:* Anh **Lê Văn T** và chị **Nguyễn Thị X** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Các bên đương sự thỏa thuận giao cháu Lê Ngọc Thảo V, sinh ngày 31/10/2019 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Lê Văn T thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con cho cháu Lê Ngọc Thảo V 1.500.000 (một triệu năm trăm) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi con đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Anh Lê Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến*

*khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Anh Lê Văn T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000133 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh Lê Văn T đã nộp đủ án phí.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục T.H.A dân sự T.P Đông Hà;
- UBND Xã Triệu Trạch, h. Triệu Phong (GKH số 38/2018);
- Đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hải Yến**